HỎI NHANH — ĐÁP GỌN

6 câu thợ hay hỏi nhất

Trộn SLO 540.40 thế nào cho chuẩn?

Đổ **4,0 lít** nước sạch vào thùng sạch, rồi đổ từ từ một bao 20kg vào và trộn đều trong quá trình đổ. Máy tốc độ thấp khoảng 300 vòng/phút, trộn khoảng 2 phút đến khi đồng nhất, không vón cục; để vữa phản ứng 1 phút rồi trộn lại. Không trộn quá lượng nước quy định.

Để trần làm mặt sàn được thật không?

Được. TDS ghi **SLO 540.40** dùng làm **lớp mặt hoàn thiện chịu mài mòn**, không cần phủ vật liệu khác. Kháng mài mòn Taber sau 28 ngày ≤ 0,4g, chịu nén ≥ 40,0MPa.

Khác gì SLU 1040.35?

SLU 1040.35 là lớp nền dày 10 - 40mm trước khi thi công vật liệu hoàn thiện. **SLO 540.40** là lớp phủ dày 5 - 40mm, phân loại **CT-C40-F10-B1,0**, mài mòn Taber ≤ 0,4g, dùng được làm lớp mặt hoàn thiện.

Bao lâu đi lại được?

Đi lại nhẹ sau khoảng **3 giờ** với độ dày 5 - 10mm. Sẵn sàng sử dụng hoặc thi công lớp hoàn thiện sau **6 đến 24 giờ**.

Một bao đổ được bao nhiêu?

Định mức khoảng 1,70kg/m² cho mỗi 1mm chiều dày. Bao 20kg đổ được 2,3m² ở lớp 5mm, 1,1m² ở lớp 10mm.

Điều kiện thi công là gì?

Nền cứng chắc, tạo nhám cơ học **CSP 2 - 3** theo ICRI 310.2R-2013, bám dính nền tối thiểu 0,5MPa theo ASTM C1583/C1583M-25; nhiệt độ bề mặt 4 - 32°C. Vết nứt phải bơm sửa bằng BUMA-SP Bond 81 trước khi thi công.

Còn thắc mắc? **Quét QR Zalo OA ở bìa sau** — kỹ sư BUMATECH tư vấn trực tiếp, phản hồi trong giờ làm việc.

BUMATECH

Keo dán gạch • Chống thấm • Vữa khô • Hoá chất xây dựng

BUILD BETTER · LIVE GREENER

THÀNH VIÊN

TRỤ SỞ CHÍNH
154/1/5 Cống Lở, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG
91 Hoàng Bật Đạt, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

NHÀ MÁY
820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN

FACEBOOK · YOUTUBE · ZALO OA · CHI TIẾT

ĐỊNH MỨC NHANH — BAO 20kg

lớp 5mm	lớp 10mm	lớp 20mm	lớp 40mm
2,3m²	1,1m²	0,5m²	0,2m²

Tính theo 1,70kg/m² cho mỗi 1mm chiều dày, đã làm tròn xuống
Chiều dày khuyến nghị 5 - 40mm mỗi lớp

In compliance with EUROPEAN standard · EN 13813 · CT - B1,0 · C40 - F10 · Screed Material and Floor screed

PHÂN LOẠI SẢN PHẨM
EN 13813:2002 loại CT-C40-F10-B1,0 — vữa gốc xi măng, chịu nén cấp C40, chịu uốn F10, bám dính B1,0

Hotline 0979 793 804 · BUMATECH.VN

BUMA-SLC · VỮA TỰ SAN PHẲNG

VỮA TỰ SAN PHẲNG LỚP PHỦ · CHỊU MÀI MÒN

SLO 540.40

Vữa tự san phẳng lớp phủ dày 5 - 40mm — làm lớp nền trước vật liệu hoàn thiện hoặc làm lớp mặt hoàn thiện chịu mài mòn. Chịu nén C40, mài mòn Taber ≤ 0,4g.

EN 13813:2002 · CT-C40-F10-B1,0

MÀI MÒN ≤ 0,4g

ĐỂ TRẦN LÀM MẶT SÀN

In compliance with EUROPEAN standard · EN 13813 · CT - B1,0 · C40 - F10 · Screed Material and Floor screed



≥ 40
MPa cường độ chịu nén sau 28 ngày · C40

BUILD BETTER
LIVE GREENER

01 VÌ SAO CHỌN SLO 540.40?

Mặt sàn phẳng là nền móng của mọi lớp hoàn thiện đẹp. **SLO 540.40** tự tìm mặt phẳng như mặt nước — đổ ra là dàn đều, không phụ thuộc tay nghề cán vữa.

ĐỂ TRẦN LÀM MẶT SÀN

Vừa làm lớp nền cho gạch, đá, thảm, PVC, vinyl, epoxy, vừa làm lớp mặt hoàn thiện chịu mài mòn, không cần phủ vật liệu khác

MÀI MÒN ≤ 0,4g

Kháng mài mòn Taber theo ASTM D4060-14: ≤ 0,6g sau 7 ngày và ≤ 0,4g sau 28 ngày

BÁM DÍNH ≥ 1,2MPa

Cường độ bám dính ≥ 1,2MPa (B1,0); chịu uốn ≥ 10,0MPa (F10) và chịu nén ≥ 40,0MPa sau 28 ngày (C40)

02 TIÊU CHUẨN & KẾT QUẢ THỬ

EN 13813:2002 · BS EN 13892-2:2002 · BS EN 13892-8:2002 · ASTM C1708-19 · ASTM D4060-14

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Cường độ chịu uốn sau 28 ngày	BS EN 13892-2:2002	≥ 10,0MPa (F10)
Cường độ chịu nén sau 28 ngày	BS EN 13892-2:2002	≥ 40,0MPa (C40)
Cường độ chịu nén sau 6 giờ	BS EN 13892-2:2002	≥ 5,0MPa
Cường độ bám dính	BS EN 13892-8:2002	≥ 1,2MPa (B1,0)
Độ chảy	—	≥ 125mm
Thời gian giữ độ chảy	ASTM C1708-19	~ 30 phút
Kháng mài mòn Taber sau 28 ngày	ASTM D4060-14	≤ 0,4g

*Cường độ chịu nén sau 24 giờ và 3 ngày lần lượt ≥ 25,0 và ≥ 35,0MPa · Mài mòn Taber sau 7 ngày ≤ 0,6g · Thời gian hàn lấp ~ 10 phút · Độ pH của vữa ≥ 10,0 · Số liệu theo TDS **SLO 540.40** v2026.10 — kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm.*

03 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

20 kg mỗi bao	**4,0** lít nước mỗi bao	**1,70** kg/m² cho 1mm dày
5 - 40 mm dày mỗi lớp	**10** phút dùng hết mẻ trộn	**4 - 32** °C nhiệt độ bề mặt

Đi lại nhẹ sau khoảng 3 giờ ở độ dày 5 - 10mm · Sẵn sàng sử dụng sau 6 đến 24 giờ · Hiệu ứng terrazzo: Có thể trộn thêm cát 3 - 5mm, đá, cốt liệu màu hoặc thuỷ tinh màu, rồi mài và đánh bóng khô sau 3 ngày · Không trộn quá 2 bao một lần · Hạn sử dụng 06 tháng khi bao chưa mở, lưu trữ nơi khô ráo, thoáng mát.

04 PHẠM VI SỬ DỤNG

- ✓ Bê tông · vữa cán phẳng gốc xi măng · sàn có hệ thống sưởi ấm
- ✓ Gạch terrazzo · gạch men và đá tự nhiên hiện hữu
- ✓ Lớp mặt hoàn thiện chịu mài mòn, không cần phủ vật liệu khác
- ✓ Lớp nền cho gạch · đá · thảm · PVC · vinyl · sàn cao su · sàn nâng · epoxy
- ✓ Chỉ sử dụng cho khu vực trong nhà

*Nền cứng chắc, tạo nhám cơ học **CSP 2 - 3** theo ICRI 310.2R-2013, bám dính nền tối thiểu 0,5MPa theo ASTM C1583/C1583M-25 · Nền hút nước mạnh: Lót **BuMaPRIMER** 2 - 3 lần · Gạch, đá hiện hữu: Bám chắc tối thiểu 0,5MPa, không đạt thì đục bỏ; lớp kết nối bằng bả **BuMaFLEX** · Vết nứt: Bơm **BUMA-SP Bond 81** trước khi thi công · Nhiệt độ bề mặt 4 - 32°C.*

05 THI CÔNG 8 BƯỚC



1 Tạo nhám, hút bụi sạch



2 Lót BuMaPRIMER



3 Đong nước 4,0 lít/bao



4 Đổ bao 20kg, trộn 2 phút



5 Nghỉ 1 phút, trộn lại



6 Đổ vữa, trải bàn cào



7 Nối mẻ, rulô gai phá bọt



8 Đi lại 3h · hoàn thiện 6 - 24h

Lưu ý vàng: Không trộn quá lượng nước quy định · Dùng hết mẻ trộn trong 10 phút · Không trộn quá 2 bao một lần · Ngoài cốt liệu tạo hiệu ứng terrazzo, không trộn thêm xi măng hay phụ gia nào khác · Thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi làm diện rộng